API xử lý ngôn ngữ tự nhiên

Đồng Thị Ngân – FTI

Goals

- Giúp các bạn làm quen với các API về xử lý ngôn ngữ tự nhiên
- Chỉ tập trung vào trình bày các API cho tiếng Việt. Các API cho tiếng Anh tương tự.
- Không có ý định:
 - trình bày chuyên sâu về:
 - các bài toán xử lý ngôn ngữ tự nhiên
 - các mô hình học máy
 - cách thu thập xử lý dữ liệu
 - ...
 - hay miêu tả cách xây dựng hệ thống

Overview

- Sentence segmentation
- Word segmentation
- Part-of-Speech tagging
- Named-entity recognition
- True-case
- Input-type
- Answer Type

Sentence Segmentation

- Là quá trình chia tách một đoạn văn bản thành các câu.
 - Input: một đoạn văn bản
 - Output: tập các câu trong đoạn văn bản đó, phân tách bởi ký tự xuống dòng

Ví dụ:

- Input: Mất cân đối đã thành sự thật. Mất trí nhớ, mai một ký ức
 là một nguy cơ nhãn tiền.
- Output: 2 câu:
 - Mất cân đối đã thành sự thật.
 - Mất trí nhớ, mai một ký ức là một nguy cơ nhãn tiền.

Sentence Segmentation (cont.)

- Là tiền đề cho các bài toán xử lý cấp cao hơn như:
 - Tách từ (word segmentation)
 - Gán nhãn từ loại (POS tagging)
 - Phân tích cú pháp (Parser)
 - Dóng câu (sentence alignment)
 - Dịch tự động (auto-translation)

- ...

- http://54.255.200.131/fti-qa/nlp/en/segment/word?text=Mất cân đối đã thành sự thật.
- Output:
 - {"status":"success","word_segmented_text":"Mất cân đối đã thành sự thật .\n"}
 - → mỗi câu được phân tách bởi ký tự "\n"

Word Segmentation

- Là quá trình xác định ranh giới các từ trong câu văn
 - Input: một câu tiếng Việt
 - Output: câu được tách từ với
 - Các từ được phân tách bởi cách trắng
 - Các tiếng trong từ được phân tách bởi dấu gạch chân
- Ví dụ:
 - Input: ông Trương Gia Bình là ai
 - Output: ông Trương_Gia_Bình là ai

Word Segmentation (cont.)

- Được coi là bước xử lý quan trọng
- Là tiền đề cho các bài toán:
 - Nhận dạng thực thể
 - Gán nhãn từ loại
 - Phân loại văn bản

- ...

- http://54.255.200.131/fti-qa/nlp/en/segment/word?text=ông Trương Gia
 Bình là ai
- Output
 - {"status":"success","word_segmented_text":"ông Trương_Gia_Bình là ai\n"}

Part-of-Speech Tagging

- Là việc xác định các chức năng ngữ pháp của từ trong câu.
- Ví dụ:
 - Input: Cô ấy cho tôi một quả cam.
 - Output: Cô/N ấy/P cho/E tôi/P một/M quả/Nc cam/N.
- Là bước cơ bản trước khi tiến hành
 - Phân tích sâu văn phạm
 - Các bước xử lý ngôn ngữ phức tạp hơn
 - Phân tích cú pháp, ...

Part-of-Speech Tagging (cont.)

- http://54.255.200.131/fti-qa/nlp/vi/tagger?text=Cô ấy cho tôi một quả cam
- Output:
 - {"status":"success","tagged_text":"Cô/N ấy/P cho/E tôi/P một/M quả/N cam/N"}

Part-of-Speech Tagging (cont.)

Tập nhãn

Np - Proper noun	M - Numeral
Nc - Classifier	E - Preposition
Nu - Unit noun	C - Subordinating conjunction
N - Common noun	CC - Coordinating conjunction
V - Verb	I - Interjection
A - Adjective	T - Auxiliary, modal words
P - Pronoun	Y - Abbreviation
R - Adverb	Z - Bound morphemes
L - Determiner	X - Unknown

Named-entity recognition

- · Là một nhiệm vụ con của trích xuất thông tin
 - tìm kiếm và phân loại các thành phần trong văn bản vào những loại xác định trước:
 - tên người, tổ chức, địa điểm, thời gian, số lượng, giá trị tiền tệ, phần trăm ...
- Ví dụ:
 - Input: tôi sống ở Hà Nội
 - Output: tôi sống ở <LOC>Hà Nội</LOC>

Named-entity recognition (cont.)

- · Là bài toán đơn giản nhất trong số các bài toán trích chọn thông tin
- Là bước xử lý cơ bản nhất trước khi tính đến việc giải quyết các bài toán phức tạp hơn
- Tập Tags:
 - NUM: number, DTIME: date time, HUM: human, LOC: location, ORG: organization
- API:
 - http://54.255.200.131/fti-qa/nlp/vi/ner?text=tôi sống ở Hà Nội
 - Output:
 - {"status":"success","name_entity_recognize_text":"tôi sống ở <LOC>Hà Nội</LOC>"}

True-case

- Sửa các lỗi viết hoa trong câu chữ thường
- Áp dụng với văn nói, khi các câu là đầu ra của một bộ nhận dạng tiếng nói
- Ví dụ:
 - Input: tôi sống ở hà nội
 - Output: Tôi sống ở Hà_Nội
- Giúp làm tăng độ chính xác của các hệ thống hiện thời:
 - gán nhãn từ loại,
 - nhận dạng tên,
 - ...

với input là các câu chữ thường

True-case (cont.)

- http://54.255.200.131/fti-qa/nlp/vi/true-case?text=tôi sống ở hà nội
- Output:
 - {"status":"success","truecased_text":"Tôi sống ở Hà_Nội"}

Input-type

- Thực hiện phân loại các câu đầu vào thành các kiểu câu định sẵn.
- Tập nhãn sử dụng:
 - Interrogative (INT): Câu hỏi (hỏi thông tin nào đó từ hệ thống)
 - Declarative (DEC): Câu trả lời hoặc khai báo (cung cấp thêm thông tin cho hệ thống)
 - Affirmative (AFF): Câu khẳng định (khẳng định, xác nhận điều gì, thông tin gì đó)
 - Imperative (IMP): Câu mệnh lệnh (muốn hệ thống thực hiện điều gì đó)
 - Commentary (COM): Câu nhận xét, bình luận (đưa ra nhận xét, bình luận nào đó)
 - Desire (**DES**): Câu thể hiện mong muốn (mong muốn, ý muốn thực hiện)
 - Advisory (ADV): Câu khuyên bảo (những câu mang tính khuyên bảo hệ thống)
 - Exclamatory (EXC): Câu cảm thán (miêu tả tình trạng, tâm trạng, cảm xúc)

Input-type (cont.)

• Ví dụ:

- ai là chủ tịch fpt, INT
- hôm nay thời tiết đẹp quá, EXC
- hôm nay thời tiết tốt, DEC
- không phải đâu, AFF
- thèm ăn phở quá, DES

• API:

- API: http://54.255.200.131/fti-qa/nlp/vi/sent-categorizer?text=thèm ăn phở quá
- Output:
 - {"status":"success","senttype_text":"EXC"}

Chú ý: Câu input đầu vào không cần có dấu câu

Answer Type

- Xác định loại câu trả lời cho một câu hỏi
- Tập tag:
 - ORG: organization, HUM: human, LOC: location, DESC: description, THG, CONC, NUM: number, DTIME: date time, NET: net, EVT: event
- Ví dụ:
 - Hiệu phó của trường ĐH FPT là những ai?, HUM
 - Tập đoàn FPT có những công ty con nào?, ORG
 - Tên đầy đủ hiện nay của FTG?, DESC
 - FPT Software/FSoft thành lập vào ngày tháng năm nào?, DTIME

Answer Type

- http://54.255.200.131/fti-qa/nlp/vi/answer-type?
 question=hôm nay ngày bao nhiêu
- Output:
 - {"status":"success","answer_type":"NUM"}

Conclusion

- Chúng tôi đã cung cấp 13 API về xử lý ngôn ngữ tự nhiên, bao gồm cả tiếng Anh và tiếng Việt
- Các hệ thống cung cấp:
 - nền tảng xử lý ngôn ngữ tự nhiên
 - Được tối ưu hóa cho bài toán tương tác người máy

Thank you!